TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CẦN THƠ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày: 20-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đồ Văn Nôl

2. Ông Lê Văn Danh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Tôn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 6 - Cần Thơ tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST-HS, ngày 06/02/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2026 đối với:

- *Bị cáo*: Kim Văn H, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1995; nơi sinh: thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ; số căn cước: 094095005203; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Kim Đ, sinh năm 1972 và bà Lý S, sinh năm 1972; vợ: Ký Thị Mỹ L, sinh năm 1996; con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 28/5/2025 cho đến nay (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Vũ P – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C (Có mặt).

Địa chỉ: Số I, đường số C, khu Cán bộ - Giáo viên Trường Đại học C, khu vực 8, phường T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị hại:* Ông Thạch Huỳnh N, sinh năm 2007 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Thạch D, sinh ngày 01/01/1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Huỳnh Thanh N1, sinh ngày 01/01/1976; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ký Thị Mỹ L, sinh ngày 16/01/1996 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh ngày 24/12/1983; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh ngày 24/10/1962; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

3. Bà Lâm Thị Tú T, sinh ngày 25/6/2006; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã M, thành phố Cần Thơ.

4. Ông Nguyễn Văn H2, sinh ngày 01/01/1963; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 3 năm 2025, Thạch Huỳnh N (N) có mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, biển kiểm soát 83P2-616.37 của cha ruột là ông Thạch D để làm phương tiện đi làm thuê tại thành phố S (cũ). Thời điểm này, ông Thạch D biết rõ N chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe cho N sử dụng để làm phương tiện đi lại hằng ngày. Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 27/3/2025, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P2-616.37 lưu thông trên tuyến đường tỉnh lộ 938 theo hướng từ thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (cũ) về xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (cũ), khi đi đến khu vực ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ) thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 83P3-156.20 do Kim Văn H (H) điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Sau va

chạm, cả hai bị thương và được đưa đến Bệnh viện Đ2 để cấp cứu, đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, N tử vong tại bệnh viện.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm cho N tử vong là do H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P3-156.20 đi không đúng phần đường quy định, vì khi đó H điều khiển xe chạy qua phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 83P2-616.37 do N điều khiển theo chiều ngược lại, vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Tại Kết luận giám định tử thi số 61/KLGĐTT-KTHS ngày 11/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh S đối với Thạch Huỳnh N, kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Trên cơ thể nạn nhân có nhiều dấu vết tổn thương.

+ Hộp sọ bị nứt – lún ở vùng trán bên trái.

+ Xương hốc mắt bị vỡ phức tạp.

+ Màng cứng căng.

+ Bầm tụ máu ở hai bán cầu đại não.

+ Bầm tụ máu khe gian não.

+ Tổ chức não phù.

+ Mặt cắt nhu mô não xuất huyết nhiều chỗ.

- Kết luận:

+ Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

+ Thời gian tử vong đến khi mổ tử thi > 4 giờ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 23/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện M, kết luận: Tổng giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 83P3-156.20 là 2.571.600 đồng và tổng giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 83P2-616.37 là 2.202.400 đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm, ngày 04/4/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ2 xác định: Nồng độ cồn trong máu của Kim Văn H tại thời điểm xét nghiệm (ngày 27/3/2025) là 187mg/100ml máu.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm, ngày 23/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ2 xác định: Nồng độ cồn trong máu của Thạch Huỳnh N tại thời điểm xét nghiệm (ngày 27/3/2025) là 23mg/100ml máu.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Kim Văn H có giấy phép lái xe hạng A1, Thạch Huỳnh N chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSKV6 ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Kim Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 39/CT-VKSKV6 ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ tuyên bố bị cáo Kim Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Kim Văn H từ 03 năm đến 04 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, buộc bị cáo Kim Văn H tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp bị hại 91.202.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Kim Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại và xin được miễn án phí.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Kim Văn H trình bày: Về tội danh, khung hình phạt thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ; về tình tiết giảm nhẹ thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo Kim Văn H. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo Kim Văn H bồi thường thêm số tiền 91.202.000 đồng.

Trong phần lời nói sau cùng bị cáo Kim Văn H trình bày ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng Lâm Thị Tú T có mặt, những người làm chứng bà Nguyễn Thị Thu H1, bà Nguyễn Thị Đ1 và ông Nguyễn Văn H2 vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại đến việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có mặt tại phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa. Cho nên, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) xét xử vắng mặt những người làm chứng.

- Về nội dung:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có căn cứ xác định: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 27/3/2025, trên tuyến đường Tỉnh lộ 938 thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ), bị cáo Kim Văn H đã điều khiển xe mô tô biển số 83P3-156.20 đi không đúng phần đường theo quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 83P2-616.37 do Thạch Huỳnh N điều khiển đi theo chiều ngược lại, hậu quả làm Thạch Huỳnh N tử vong. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo Kim Văn H đang trong tình trạng có sử dụng bia và trong máu có nồng độ cồn là 187mg/100ml máu. Do đó, Cáo trạng số Cáo trạng số 39/CT-VKSKV6 ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Cần Thơ đã truy tố bị cáo Kim Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Kim Văn H là rất nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và ý thức được rằng khi tham gia giao thông thì phải chấp hành đúng quy định Luật Giao thông đường bộ nhưng bị cáo đã không chấp hành cụ thể: Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 27/3/2025, trên tuyến đường Tỉnh lộ 938 thuộc ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp T, xã M, thành phố Cần Thơ), bị cáo Kim Văn H đã điều khiển xe mô tô biển số 83P3-156.20 đi không đúng phần đường theo quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 83P2-616.37 do Thạch Huỳnh N điều khiển đi theo chiều ngược lại, hậu quả làm Thạch Huỳnh N tử vong, là vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo Kim Văn H đang trong tình trạng có sử dụng bia, có nồng độ cồn là 187mg/100ml máu. Cho nên, hành vi của bị cáo Kim Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Kim Văn H là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại N một cách trái phạm luật. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo: Bị cáo Kim Văn H không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo khắc phục được cho đại diện bị hại số tiền 11.000.000 đồng, bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc Khmer, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nên Hội xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Kim Văn H bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng và tiền thiệt hại do chiếc xe bị hư hỏng là 2.202.400 đồng tổng cộng là 102.202.000 đồng (không yêu cầu 400 đồng lẻ), bị cáo đã bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 91.202.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại. Xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyên, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét ghi nhận sự thỏa thuận này buộc bị cáo Kim Văn H tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 91.202.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ là có là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Đối với hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của ông Thạch D, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra quyết định đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự đối với ông D theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Kim Văn H là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 4.560.100 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bị cáo được miễn do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Kim Văn H;

- Căn cứ Điều 584; Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Kim Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2/ Xử phạt bị cáo Kim Văn H 03 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Kim Văn H có nghĩa vụ bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 91.202.000 đồng.

- Về nghĩa vụ thi hành án dân sự:

+ Về nghĩa vụ chậm thi hành án dân sự: Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự.

4/ Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí: Xử buộc bị cáo Kim Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 4.560.100 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bị cáo Kim Văn H được miễn.

6/ Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 6 – Cần Thơ;
- CQCSĐT CA Thành phố Cần Thơ;
- TAND Thành phố Cần Thơ (Phòng GĐKT, TT, THA);
- VKSND Thành phố Cần Thơ;
- THADS Thành phố Cần Thơ (Phòng THADS khu vực 6 – Cần Thơ);
- Trại tạm giam số 02 CA thành phố Cần Thơ
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Cần Thơ
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu